TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **242**/2025/QĐCNTTLH	*Tuyên Quang, ngày 04 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn D và chị Hà Thị Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 11 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Văn D**, sinh ngày 10/02/1977.

Địa chỉ: Thôn T, xã N, tỉnh Bắc Ninh.

Người bị kiện: Chị **Hà Thị Đ**, sinh ngày 25/5/1982.

Địa chỉ: Thôn B, xã K, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Hà Thị Đ. (*Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 16/3/2011 của UBND xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang – nay là UBND xã N, tỉnh Bắc Ninh).*

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Hà Thị Đ đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hà T, sinh ngày 15/9/2012 và Nguyễn Hà N, sinh ngày 08/6/2015.

Anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Hà T, sinh ngày 15/9/2012 và Nguyễn Hà N, sinh ngày 08/6/2015 cho chị Hà Thị Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Hà Thị Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ, cho vay nợ chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Hà Thị Đ đều xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 1 – Tuyên Quang;
- UBND xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh (nơi ĐKKH);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Quan Thị Thu Trang